TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-VDS	*Nghệ An, ngày 24 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp*:** Ông Trần Ngọc Hà

***Thư ký phiên họp*:** Bà Vũ Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An tham gia phiên họp*:** Bà Ngô Thị Phương Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-VDS ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 53/2025/QĐST-VDS ngày 17 tháng 9 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Vũ Duy C, sinh năm 1985; có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 2B, xã QT (xã TS cũ), tỉnh Nghệ An.

- Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với: Ông Vũ Duy T, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm 2B, xã QT (xã TS cũ), tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06/8/2025, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp người yêu cầu anh Vũ Duy C trình bày: Anh là con trai của ông Vũ Duy T. Ông T lấy bà Hồ Thị L sinh được 4 người con là Vũ Duy M, Vũ Duy C, Vũ Thị K, Vũ Thị D. Trước tháng 11 năm 2024 ông T là người có thể chất, tinh thần bình thường nhưng đến ngày 09/11/2024 thì bị tai nạn giao thông (chấn thương sọ não) và được gia đình đưa đi chữa trị trại bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An và một số bệnh viện khác để điều trị nhưng không thể chữa trị

được; do đó dẫn tới mất khả năng nhận thức, không làm chủ được hành vi. Hiện tại ông T nằm một chỗ, không đi lại được, cũng không nhận biết được, mọi thứ sinh hoạt cá nhân không thực hiện được mà phải cần có người nhà hỗ trợ. Ngày 12/5/2025 ông T được hưởng trợ cấp chế độ bảo trợ xã hội theo quyết định số 1985/QĐ-UBND.

Nay anh C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Duy T là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, đồng thời chỉ định anh Vũ Duy C là người giám hộ cho ông T, anh đồng ý và sẽ thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 BLDS 2015.

Kết quả giám định: Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 44/KLGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Phân Viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện pháp y tâm thần trung ương đã kết luận "Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông Vũ Duy T bị bệnh: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác, được phân loài ở chỗ khác (Sa sút sau chấn thương sọ não); theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F02.8 (Sa sút tâm thần mức độ trầm trọng). Tại thời điểm đã nêu, ông Vũ Duy T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi".

Kết quả xác minh tại xóm trưởng: Ông Vũ Duy T bị tai nạn dẫn đến bị chấn thương sọ não, mất khả năng nhận thức, hiện tại phải nằm một chỗ, truyền ô xy, không thể vận động được, gia đình cũng đã đưa chữa trị nhưng không có kết quả gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Nghệ An phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Trong quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 369, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý đơn yêu cầu, người yêu cầu đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung việc yêu cầu giải quyết: Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Duy C về việc yêu cầu tuyên bố ông Vũ Duy T là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, anh Vũ Duy C là người giám hộ của ông Vũ Duy T; đương sự phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên

họp, Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết:

Anh Vũ Duy C có đơn yêu cầu tuyên bố ông Vũ Duy T, sinh năm 1962 có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Theo đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo thì anh Vũ Duy C là con đẻ của ông Vũ Duy T. Do đó, căn cứ vào Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 376, Điều 379 Bộ luật tố tụng dân sự thì anh Vũ Duy C là người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Duy T có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Mặt khác, anh Vũ Duy C và ông Vũ Duy T có nơi cư trú tại txóm 2B, xã QT (xã TS cũ), tỉnh Nghệ An, nên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về yêu cầu của các đương sự:

[2.1] Xét yêu cầu của anh Vũ Duy C yêu cầu tuyên bố ông Vũ Duy T có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Căn cứ kết quả xác minh và căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 44/KLGĐ ngày 10/9/2025; Văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 44/BBGNQTGĐ ngày 10/9/2025 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung – Viện pháp y tâm thần trung ương có nội dung: "Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông Vũ Duy T bị bệnh: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác, được phân loài ở chỗ khác (Sa sút sau chấn thương sọ não); theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F02.8 (Sa sút tâm thần mức độ trầm trọng). Tại thời điểm đã nêu, ông Vũ Duy T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi".

Nên theo quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự 2015 có căn cứ xác định ông Vũ Duy T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.2] Đối với việc giám hộ cho ông Vũ Duy T: Ông Vũ Duy T có khó khăn trong nhận thức và làm chủ được hành vi. Ông T hiện nay già yếu, vợ ông là bà Hồ Thị Luồn cũng đã già yếu, những người con khác của ông T đều lập gia đình và ở riêng, ở xã ông T, có anh Vũ Duy C là con đẻ, ở cùng nhà với ông T nên có điều kiện để chăm sóc ông T được nhiều hơn. Anh Vũ Duy C là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 49 nên căn cứ khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự chấp nhận chỉ định anh Vũ Duy C là giám hộ đương nhiên của ông Vũ Duy T.

Anh Vũ Duy C có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 BLDS 2015.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Duy C phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39; Điều 149; các Điều 371, 372, 376, 377 và 379 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 49 Điều 51, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 36, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Vũ Duy C.

2.1. Tuyên bố ông Vũ Duy T, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm 2B, xã QT (xã TS cũ), tỉnh Nghệ An mất năng lực hành vi dân sự.

2.2. Anh Vũ Duy C là người giám hộ đương nhiên của ông Vũ Duy T.

Anh Vũ Duy C có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 BLDS 2015.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Anh Vũ Duy C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh C đã nộp theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000005657577, mã tham chiếu G22.99.7-250808686939 ngày 8/8/2025 nộp tại Kho bạc nhà nước Khu vực XI-Phòng nghiệp vụ 2 qua số TK 3949.0.1054128.00000 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 14001 ngày 08/8/2025 tại Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết đinh được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An được quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 – Nghệ An
- UBND xã Quỳnh Tam;
- TAND tỉnh Nghệ An;

THẨM PHÁN

- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS-VP;

Trần Ngọc Hà